

UBND XÃ MƯỜNG PỒN
TRƯỜNG MN XÃ MƯỜNG PỒN

Số: ~~118~~/QĐ-MNXMP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 21 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tạm cấp dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường Mầm non xã Mường Pồn xã Mường Pồn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-UBND, ngày 17/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã Mường Pồn về việc phân bổ kinh phí tạm cấp cho các đơn vị xã Mường Pồn năm 2025;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai phân bổ kinh phí tạm cấp dự toán chi thường xuyên năm 2025 của Trường MN xã Mường Pồn.

(Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng VH xã Mường Pồn;
- Như Điều 3;
- Lưu : VT.

HIỆU TRƯỞNG

Chu Thị Hải Yến

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC

ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Mầm non xã Mùong Pôn

Chương: 822



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Kèm theo Quyết định số 186/QĐ-MNMP ngày 21/7/2025

của Hiệu trưởng trường MN Xã Mùong Pôn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán chi thường xuyên
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	420.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	420.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	420.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	420.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	